

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019/HNGĐ-ST
Ngày 04 - 12 - 2019
V/v: Ly hôn, tranh chấp
nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Lộc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Đức Bản
2. Ông Nguyễn Văn Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Hoà, thư ký Tòa án.

Ngày 04 tháng 12 năm 2019 tại Hội trường Tòa án nhân dân thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 226/2019/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2019 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 110/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/11/2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th, sinh năm 1993; địa chỉ: Số, đường H, phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Bị đơn: Anh Phạm Thế Nh, sinh năm 1992; địa chỉ: Số, đường Đ, phường Đ, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Về hôn nhân:

* Trong đơn khởi kiện xin ly hôn đề ngày 15/7/2019, và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị Ngọc Th trình bày: Chị và anh Phạm Thế Nh quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/7/2016 tại UBND phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số 61. Sau khi kết hôn cuộc sống của anh, chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu do anh Nh không quan tâm đến vợ con, gia đình hai bên cũng đã khuyên can và nhắc nhở nhưng anh Nh không thay đổi. Vợ chồng đã làm đơn ly hôn gửi Tòa án vào tháng 4 năm 2018 sau đó rút đơn khởi kiện, nhưng anh Nh không thay đổi, nên anh, chị đã sống ly thân từ tháng 3/2019 cho đến nay, chị Th ở tại nhà chị Th, anh Nh ở tại nhà bố mẹ anh Nh. Nay chị Th

thấy tình cảm giữa chị và anh Nh không còn thương yêu nhau nên mong muốn được ly hôn.

* Ý kiến của anh Nh: Quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/7/2016 tại UBND phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số 61. Sau khi kết hôn cuộc sống của anh, chị xảy ra nhiều mâu thuẫn, tính cách trái ngược nhau, dẫn đến cãi nhau, xúc phạm nhau nên chị Th bỏ về nhà bố mẹ chị Th ở. Nay chị Th xin ly hôn nhưng anh mong muốn được đoàn tụ gia đình.

2. Về nuôi con chung: Theo trình bày của chị Th và anh Nh vợ chồng có 01 con chung Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 17/01/2017 hiện nay ở cùng chị Th từ khi vợ chồng ly thân nhau. Chị Th xin được nuôi con, anh Nh đồng ý giao con cho chị Th nuôi và đóng góp tiền nuôi con 2.000.000đ.

3. Về chia tài sản: Chị Th, anh Nh khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả xét hỏi tại phiên toà, nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị Ngọc Th có đơn đề nghị Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới giải quyết việc xin ly hôn giữa chị và anh Nh, anh Nh có địa chỉ cư trú tại thành phố Đồng Hới. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thành phố Đồng Hới. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho các bên đương sự theo quy định của pháp luật. Nhưng chị Th có mặt còn anh Nh chỉ đến Toà án một lần để làm bản tự khai sau đó anh Nh vắng mặt không lý do nên Toà án không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật tố tụng dân sự. Tòa án đã ra quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 134/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/10/2019 và tổng đạt giấy triệu tập và Quyết định đưa vụ án ra xét xử cho chị Thảo, anh Nh đến tham gia phiên tòa vào ngày 13/11/2019 nhưng anh Nh vắng mặt tại phiên tòa lần thứ nhất, Tòa án căn cứ vào khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để ra Quyết định hoãn phiên tòa số: 110/2019/QĐST-HNGĐ ngày 13/11/2019. Sau đó Tòa án tổng đạt quyết định hoãn phiên tòa và giấy triệu tập cho chị Th, anh Nh để tham gia phiên tòa vào ngày 04/12/2019 nhưng anh Nh vắng mặt lần thứ hai. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Nh.

[2]. Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Phạm Thế Nh quá trình tìm hiểu và đi đến hôn nhân là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 04/7/2016 tại UBND phường N, thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình theo giấy đăng ký kết hôn số 61, việc kết hôn của anh, chị đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, hôn nhân giữa chị Th và anh Nh là hợp pháp. Tại phiên tòa chị Th xác định tình cảm của chị đối với anh Nh hiện nay thật sự không còn thương yêu nhau,

không thể xây dựng hạnh phúc gia đình, chị vẫn giữ nguyên quan điểm xin ly hôn, anh Nh vắng mặt nhưng theo bản tự khai ngày 23/9/2019 anh Nh xác định tình cảm vợ chồng có mâu thuẫn, cãi vã nhau nên sống ly thân nhiều tháng nay nhưng vẫn còn tình cảm nên xin vợ chồng đoàn tụ. Qua nghị án Hội đồng xét xử xét thấy, Tòa án đã triệu tập anh Nh đến để hòa giải việc xin ly hôn giữa anh và chị Th nhưng anh vẫn không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án để trình bày tâm tư nguyện vọng của mình, qua hai lần xét xử anh Nh không có mặt theo giấy triệu tập, thể hiện anh không thiết tha gì đối với hôn nhân của mình mà đã bỏ mặc. Tình trạng hôn nhân của anh, chị không thể khắc phục được, đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, cuộc sống không ai quan tâm ai, anh, chị đã sống ly thân nhau nhiều tháng nay. Do đó, xử cho chị Th được ly hôn anh Nh theo nguyện vọng của chị Th là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về nuôi con chung: Trong quá trình chung sống chị Th và anh Nh có 01 con chung Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 17/01/2017. Sau khi ly hôn nguyện vọng của chị Th xin được trực tiếp nuôi con, đây là nguyện vọng chính đáng, thể hiện tình cảm trách nhiệm của mẹ đối với con cái khi con đang còn nhỏ tuổi. Với yêu cầu chị Th xin nuôi con được anh Nh thể hiện tại bản khai của anh Nh đồng ý giao con cho chị Th nuôi, anh đóng góp tiền nuôi con mỗi tháng 2.000.000đ. Nên Hội đồng xét xử thấy cần chấp nhận nguyện vọng của chị Th giao con chung cho chị chăm sóc nuôi dưỡng, buộc anh Nh đóng góp tiền nuôi con cùng chị Th mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 12/2019 cho đến khi cháu Anh đủ 18 tuổi là hoàn toàn phù hợp quy định tại các Điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về chia tài sản: Chị Th, anh Nh khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về án phí: Áp dụng khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội 14.

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Phạm Thế Nh không phải chịu. Chị Nguyễn Thị Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005454 ngày 24/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Phạm Thế Nh phải chịu 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về điều luật áp dụng: Áp dụng Điều 51, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

2. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ngọc Th và anh Phạm Thế Nh.

3. Về nuôi con chung: Giao con chung Phạm Ngọc Quỳnh A, sinh ngày 17/01/2017, cho chị Nguyễn Thị Ngọc Th trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Anh Phạm Thế Nh đóng góp tiền nuôi con với chị Nguyễn Thị Ngọc Th 2.000.000 đồng/tháng (Hai triệu đồng một tháng), kể từ tháng 12/2019 cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

4. Về chia tài sản: Chị Thảo, anh Nhân khai không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí:

- Án phí ly hôn sơ thẩm: Anh Phạm Thế Nh không phải chịu. Chị Nguyễn Thị Ngọc Th phải chịu 300.000 đồng để sung quỹ Nhà nước nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp 300.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005454 ngày 24/7/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình.

- Án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ: Anh Phạm Thế Nh phải chịu 300.000đ để sung quỹ Nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các Đương sự;
- VKSND TP Đồng Hới;
- Chi cục THADS TP Đồng Hới;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- UBND phường N,
- thành phố Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Văn Lộc